

CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI
Số 189 đường Đình Vũ - Đông Hải 2 - Hải An - HP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
QUÝ 4 NĂM 2011

HẢI PHÒNG 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty cho năm tài chính 2011 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0200793081 ngày 14 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng.

Theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0200793081 ngày 18 tháng 07 năm 2011, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là: Sản xuất, thương mại, dịch vụ.

Trụ sở chính của Công ty: Số 189, đường Đinh Vũ, Hải An, Hải Phòng

Vốn điều lệ của Công ty: 128.700.000.000 đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Các Công ty con của Công ty đến thời điểm lập báo cáo tài chính như sau:

STT	Danh sách các Công ty con	Địa chỉ
1	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Km 104+ 200 Nguyễn Bình Khiêm, Hải An, Hải Phòng.
2	Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Khu công nghiệp Thụy Vân, Việt Trì, Phú Thọ
3	Công ty TNHH Vận tải Đường Bộ Duyên Hải	Km 104+ 200 Nguyễn Bình Khiêm, Hải An, Hải Phòng.
4	Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	Km 104+ 200 Nguyễn Bình Khiêm, Hải An, Hải Phòng.
5	Công ty TNHH MTV Vận tải đa phương thức Duyên Hải Hà Nội.	P212, Nhà N3A, đường Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.
6	Công ty TNHH Container Minh Thành	Số 189, đường Đinh Vũ, Hải An, Hải Phòng
7	Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	Số 189, đường Đinh Vũ, Hải An, Hải Phòng

Các sự kiện trong năm tài chính như sau:

- Tăng vốn điều lệ từ 100.800.000.000 đồng lên 128.700.000.000 đồng.
- Đầu tư vào Công ty con, Công ty TNHH Container Minh Thành, tỷ lệ sở hữu 75.83 %.
- Đầu tư vào Công ty con, Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải, tỷ lệ sở hữu 100%.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tại ngày lập báo cáo tài chính này gồm:

Các thành viên của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Ngày Miễn nhiệm
1	Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch	20/04/2008	20/04/2013
2	Lê Thái Cường	Ủy viên	20/04/2008	20/04/2013
3	Hoàng Thị Ngọc Lan	Ủy viên	10/04/2010	10/04/2013
4	Lê Văn Dò	Ủy viên	10/04/2010	18/08/2011



CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN TÀI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

5 Nguyễn Mạnh Hải

Ủy viên

18/08/2011

10/04/2013

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Đình Chung	Tổng Giám đốc
2	Lê Thái Cường	Phó Tổng Giám đốc
3	Hoàng Thị Ngọc Lan	Phó Tổng Giám đốc

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc kỳ hoạt động đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Hải Phòng, ngày 19 tháng 02 năm 2012

TM. Ban Tổng Giám đốc**Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

(Ký tên, đóng dấu)

**NGUYỄN ĐÌNH CHUNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		35.058.813.918	23.202.771.186
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		696.462.048	716.749.337
1. Tiền	111	V.01a	696.462.048	716.749.337
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		15.720.000.000	0
1. Đầu tư tài chính ngắn hạn	121	V.01b	15.720.000.000	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		13.370.894.774	18.973.063.579
1. Phải thu khách hàng	131	V.02	2.611.907.292	4.668.244.160
2. Trả trước cho người bán	132	V.03	3.835.499.048	2.281.225.916
5. Các khoản phải thu khác	135	V.04	6.923.488.434	12.023.593.503
IV. Hàng tồn kho	140		62.120.045	1.160.420.074
1. Hàng tồn kho	141	V.05	62.120.045	1.160.420.074
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.209.337.051	2.352.538.196
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	V.06		137.544.954
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.07	5.209.337.051	2.214.993.242
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		133.246.475.526	108.109.478.888
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			0
II. Tài sản cố định	220		11.060.606.708	12.420.601.489
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	11.060.606.708	12.420.601.489
- Nguyên giá	222		14.020.613.124	13.932.749.486
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.960.006.416)	(1.512.147.997)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.09		0
III. Bất động sản đầu tư	240			0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		122.095.120.074	95.546.120.074
1. Đầu tư vào Công ty con	251	V.10	122.095.120.074	95.546.120.074
V. Tài sản dài hạn khác	260		90.748.744	142.757.325
3. Tài sản dài hạn khác		V.11	90.748.744	142.757.325
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		168.305.289.444	131.312.250.074



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		13.179.472.757	13.641.494.081
I. Nợ ngắn hạn	310		10.855.109.121	10.516.494.081
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	5.450.410.645	3.627.487.974
2. Phải trả người bán	312	V.13	2.613.924.828	3.387.287.827
3. Người mua trả tiền trước	313	V.14	797.386.353	695.000.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.15	60.398.327	157.930.420
5. Phải trả người lao động	315		124.948.887	283.058.160
6. Chi phí phải trả	316			76.146.000
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.16	1.766.660.688	2.239.443.936
11. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		41.379.393	50.139.764
II. Nợ dài hạn	330		2.324.363.636	3.125.000.000
3. Phải trả dài hạn khác	333		415.363.636	479.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.17	1.909.000.000	2.646.000.000
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		155.125.816.687	117.670.755.993
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	155.125.816.687	117.670.755.993
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		128.700.000.000	100.795.330.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.615.359.500	2.727.192.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		177.909.956	115.274.635
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		16.632.547.231	14.032.959.358
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		168.305.289.444	131.312.250.074

Lập, ngày 19 tháng 02 năm 2012

Kế toán trưởng



NGUYỄN THỊ MAI HOA

Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc




NGUYỄN ĐÌNH CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI
 ĐC: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng
 Điện thoại: 031. 3614 018 Fax: 031. 361 4016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Quý IV năm 2011

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý	
				Năm 2011	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2010
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.17	5,512,251,017	8,293,431,208	29,553,597,900	30,852,969,817
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	03			-	-	-
	+ Hàng bán bị trả lại				-	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		5,512,251,017	8,293,431,208	29,553,597,900	30,852,969,817
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.18	4,696,542,960	6,298,068,839	25,938,728,971	23,256,258,467
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		815,708,057	1,995,362,369	3,614,868,929	7,596,711,350
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.19	4,043,218,359	3,416,995,613	14,883,191,292	11,985,959,015
7.	Chi phí tài chính	22	VI.20	267,649,750	222,160,685	1,281,418,930	1,078,491,594
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		267,362,293	221,604,146	1,272,498,780	1,071,380,556
8.	Chi phí bán hàng	24		-	-	-	-
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.21	578,165,096	1,276,075,839	2,672,132,473	4,442,198,578
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4,013,111,570	3,914,121,458	14,544,508,818	14,061,980,193
11.	Thu nhập khác	31					
12.	Chi phí khác	32			-		-
13.	Lợi nhuận khác	40					
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4,013,111,570	3,914,121,458	14,544,508,818	14,061,980,193
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		53,322,150	142,596,443	265,725,602	663,944,148
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-		-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3,959,789,420	3,771,525,015	14,278,783,216	13,398,036,045

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mai Hoa

Hải Phòng, Ngày 19 tháng 02 năm 2012
 Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc




Nguyễn Đình Chung

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	34.451.004.042	32.740.713.594
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá, dịch vụ	02	(29.413.141.377)	(33.613.914.255)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(1.875.368.051)	(1.482.587.908)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(855.394.625)	(875.369.374)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(354.999.895)	(590.103.657)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	119.456.437.821	68.167.010.705
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(122.093.043.050)	(69.289.255.892)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(684.505.135)	(4.943.506.787)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ & các TS dài hạn khác	21	(69.166.364)	(39.624.885)
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(6.664.482.632)	0
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(26.549.000.000)	0
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	10.148.837.318	11.574.041.812
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(23.133.811.678)	11.534.416.927
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	34.880.837.500	0
2. Tiền chi trả vốn góp cho các CSH, mua lại CP của DN phát hành.	32	0	0
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	13.061.923.271	2.505.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(12.683.411.245)	(10.926.429.608)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		0
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(11.461.320.002)	(10.185.302.951)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	23.798.029.524	(18.606.732.559)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(20.287.289)	(12.015.822.419)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	716.749.337	12.732.571.756
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	0	0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	696.462.048	716.749.337

Lập, ngày 19 tháng 02 năm 2012

Kế toán trưởng



NGUYỄN THỊ MAI HOA

Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc



NGUYỄN ĐÌNH CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011***BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH***Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011***I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.****1. Hình thức sở hữu vốn:**

Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0200793081 ngày 14 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng.

Theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0200793081 ngày 18 tháng 07 năm 2011, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là: Sản xuất, thương mại, dịch vụ.

Trụ sở chính của Công ty: Số 189, đường Đinh Vũ, Hải An, Hải Phòng

Vốn điều lệ của Công ty: 128.700.000.000 đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 128.700.000.000 (Một trăm hai mươi tám tỷ, bảy trăm triệu đồng chẵn)

Cổ đông sáng lập:

STT	Tên	Vốn đăng ký (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Vốn thực góp đến 31/12/2010 (VND)	Tỷ lệ thực góp (%)
1	Nguyễn Đình Chung	54.036.490.000	53,60	54.036.490.000	100,00
2	Lưu Thị Khiêm	614.580.000	0,61	614.580.000	100,00
3	Lê Thái Cường	4.839.980.000	4,80	4.839.980.000	100,00
4	Bùi Chí Hùng	3.838.410.000	3,81	3.838.410.000	100,00
5	Phạm Lê Thu	1.658.240.000	1,65	1.658.240.000	100,00
6	Bùi Thị Thu	1.372.190.000	1,36	1.372.190.000	100,00
7	Trần Thị Kim Hồng	2.072.800.000	2,06	2.072.800.000	100,00
8	Vũ Thị Phú	1.036.400.000	1,03	1.036.400.000	100,00
9	Nguyễn Văn Đào	952.450.000	0,94	952.450.000	100,00
10	Các cổ đông khác	30.378.460.000	30,14	30.373.790.000	99,98
Cộng		100.800.000.000	100,00	100.795.330.000	99,99

2. Lĩnh vực kinh doanh:

Sản xuất, dịch vụ.

3. Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 07 năm 2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- ❖ Vận tải hàng hoá bằng ô tô chuyên dụng;
- ❖ Vận tải hàng hoá ven biển;
- ❖ Vận tải hàng hoá viễn dương;

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

- ❖ Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- ❖ Dịch vụ đại lý tàu biển;
- ❖ Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc, bán rơ moóc;
- ❖ Dịch vụ khai thác cảng biển, khai thác cảng thông quan nội địa, dịch vụ XNK hàng hoá;
- ❖ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- ❖ Bán buôn bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh khác
- ❖ Kinh doanh bất động sản (bao gồm cho thuê văn phòng nhà xưởng)

4. Công ty con hợp nhất Báo cáo tài chính và tỷ lệ sở hữu

Tên	Tỷ lệ sở hữu
- Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	99,68%
- Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	99,68%
- Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	99,35%
- Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Duyên Hải	99,00%
- Công ty TNHH Container Minh Thành	75,83%
- Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	100,00%
- Công ty TNHH MTV Vận tải Đa phương thức Duyên Hải Hà Nội	100,00%

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN.

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm;

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (Ký hiệu là VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG.

Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán: Trên máy vi tính

IV. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền:

1.1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế của ngân hàng giao dịch tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Toàn bộ chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ của hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản được hạch toán ngay vào chi phí tài chính hoặc doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

Tại thời điểm cuối năm tài chính các khoản mục tiền, công nợ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá bình quân liên Ngân hàng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ, công nợ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong kỳ.

1.2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tương đương tiền:

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho:

Nguyên tắc đánh giá hàng tồn kho: Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho mua ngoài bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho.

Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho cuối kỳ: Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

Nguyên tắc ghi nhận: Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng (nếu có), và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là Tài sản dài hạn.

Lập dự phòng phải thu khó đòi: Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất của các khoản nợ phải thu có khả năng không được khách hàng thanh toán đối với các khoản phải thu tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra cụ thể như sau:

Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính cụ thể như sau:

- + 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
- + 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

+ 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.

+ 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.

4. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định:

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình: Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình: Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 và được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 30 năm
- Máy móc, thiết bị	06 – 10 năm
- Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 08 năm

5. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

5.1. Nguyên tắc ghi nhận

Khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con, công ty liên kết phát sinh sau ngày đầu tư ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc. Khoản vốn góp liên doanh không điều chỉnh thay đổi của phần sở hữu của công ty trong tài sản thuần của công ty liên doanh. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty phản ánh khoản thu nhập được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của công ty liên doanh phát sinh sau khi góp vốn liên doanh.

Hoạt động liên doanh theo hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát và tài sản đồng kiểm soát được công ty áp dụng nguyên tắc kế toán chung như với các hoạt động kinh doanh thông thường khác. Trong đó:

- Công ty theo dõi riêng các khoản thu nhập, chi phí liên quan đến hoạt động liên doanh và thực hiện phân bổ cho các bên liên doanh theo hợp đồng liên doanh.

- Công ty theo dõi riêng tài sản góp vốn liên doanh, phần vốn góp vào tài sản đồng kiểm soát và các khoản công nợ chung, công nợ riêng phát sinh từ hoạt động liên doanh

Các khoản đầu tư chứng khoán tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là "tương đương tiền";

- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm hoặc được phân loại là tài sản ngắn hạn;

- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm hoặc được phân loại là tài sản dài hạn.

6. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước:

Chi phí trả trước ngắn hạn: Là các loại chi phí trả trước nếu chi liên quan đến năm tài chính hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Chi phí trả trước dài hạn: Là các loại chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán.

7. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm được phân loại là Nợ dài hạn.

Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là Nợ ngắn hạn.

Thuế thu nhập hoãn lại được phân loại là Nợ dài hạn.

8. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần là giá trị chênh lệch giữa giá bán và mệnh giá cổ phiếu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

9. Nguyên tắc trích lập các khoản dự trừ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt được trích các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.

10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu.

10.1. Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

10.2. Doanh thu cung cấp dịch vụ: được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

10.3. Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu phát sinh từ tiền lãi và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
 - Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Doanh thu hoạt động tài chính phát sinh trong năm là lãi tiền gửi ngân hàng

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí tài chính: Chi phí tài chính bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay.

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp: là các khoản chi phí gián tiếp phục vụ cho hoạt động phân phối sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ ra thị trường và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Mọi khoản chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ đó khi chi phí đó không đem lại lợi ích kinh tế trong các kỳ sau.

12. Nguyên tắc ghi nhận Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và các loại thuế khác.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành: Chi phí thuế TNDN hiện hành thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả trong năm hiện tại và số thuế hoãn lại. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có).

Việc xác định chi phí thuế TNDN căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế TNDN tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuế thu nhập hoãn lại: Được tính trên cơ sở các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất thuế TNDN dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để sử dụng các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Không bù trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành với chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2010 là 25%.

Thuế giá trị gia tăng

Thuế GTGT được kê khai và hạch toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Các loại thuế khác

Các loại thuế khác Công ty kê khai và nộp thuế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN.

Đơn vị tính: VND

01a. Tiền	Cuối năm	Đầu năm
- Tiền mặt	379.828.082	511.825.528
- Tiền gửi ngân hàng (VND)	316.633.966	204.923.809
Cộng	696.462.048	716.749.337

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011*

01b. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Đầu tư ngắn hạn khác (*)	15.720.000.000	0
Cộng	15.720.000.000	0
<p>(*). Khoản đầu tư ngắn hạn khác, số tiền 15.720.000.000 đồng là khoản Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải (Công ty Mẹ) cho Công ty TNHH Container Minh Thành (Công ty con) vay theo Giấy nhận nợ từng lần.</p>		
02. Phải thu khách hàng	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Công ty liên doanh đại lý vận tải Evergreen Việt nam	270.784.595	464.222.407
- Chi nhánh công ty CP đại lý vận tải Safi tại Hải phòng	7.837.258	30.200.741
- Công ty CP vận tải á Châu	3.225.585	2.068.000
- Chi nhánh công ty TNHH giao nhận kỳ vận	0	7.216.000
- Công ty TNHH MTV Tiếp vận & phân phối Phương Đông	93.586.665	54.183.024
- Công ty TNHH giao nhận Biên Đông - CN Hải phòng	5.223.900	13.078.180
- Chi nhánh công ty TNHH SANKYU Việt nam	17.308.831	12.523.951
- CN công ty TNHH một thành viên GN Gấu Trúc Toàn cầu	24.501.224	29.579.924
- Công ty CP phát triển Hàng Hải	0	129.184.000
- Công ty TNHH vận tải con Cá Heo	0	25.887.763
- Công ty TNHH thương mại Hàng Hải Quốc tế	63.158.458	0
- Công ty TNHH Mitsui oskline Việt nam	43.835.556	50.080.057
- Công ty TNHH giao nhận vận tải hàng hoá ITL	0	27.868.500
- Công ty TNHH Bình Viên	935.000	29.480.000
- Công ty TNHH giao nhận vận tải quốc tế Trường Giang	29.436.352	16.040.310
- Công ty TNHH MTV Vận tải toàn cầu TVL - Việt nam	0	10.725.550
- Công ty TNHH vận tải đường bộ Duyên Hải	450.990.494	1.293.594.520
- CN công ty CP đại lý Hàng Hải VN - đại lý hàng hải HP	34.973.791	33.360.995
- Công ty CP KDCBLS xuất khẩu ãn Bái	110.050.800	214.453.080
- Chi nhánh công ty TNHH thương mại dịch vụ Uy Tín	74.784.270	50.223.360
- CÔNG TY TNHH HAPAG - LLOYD VIỆT NAM	22.351.288	35.758.299
- Công ty TNHH THI Group Việt nam	6.724.168	27.260.607
- Công ty liên doanh PIL Việt nam	43.470.515	38.900.005
- Công ty TNHH Dịch vụ Hàng Hải HUB Việt nam	41.494.155	12.837.826
- Công ty TNHH Hội án	38.937.469	8.735.727
- Chi nhánh công ty TNHH BS	0	55.420.585
- CÔNG TY TNHH SITC VIỆT NAM	0	673.716.628
- CN công ty CP ðŁ Hàng Hải - DV HH Phương Đông	12.412.706	5.009.117
- Công ty TNHH DV và VT Thế Giới Chính Phương	41.757.390	44.032.510
- CN công ty TNHH VT và ðŁ Vận tải đa phương thức tại HP	0	1.013.942
- CÔNG TY TNHH MAERSK VIỆT NAM	0	182.025.517
- Công ty TNHH Shinwon Ebenezer Việt nam	0	703.073.800
- Công ty TNHH TM và tiếp vận toàn cầu Đông Tài	35.442.648	24.595.000
- Công ty CP chế biến lâm sản Hoàng Lâm Yên Bái	24.300.000	21.000.000
- Công ty CP kim khí Thăng Long	0	500.000
- Công ty CP ứng dụng Công nghệ Thiên Phú	28.590.500	134.519.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011*

- Công ty TNHH Dịch vụ Hàng Hải Jardine	0	41.250.000
- Công ty CP đầu tư xây dựng XNK Thăng Long	0	1.150.000
- Công ty CP May Xuất Khẩu Hà Bắc	0	700.000
- Công ty TNHH MTV Cơ khí 17	0	110.000
- Công ty TNHH Vận Tải Xuân Thủy	0	1.050.000
- Công ty Sojitz Aerospace	0	22.220.000
- Công ty TNHH Công nghệ sậy gỗ Việt Nam	18.684.223	0
- Shipco Transport Việt Nam LTD	82.430.012	0
- Công ty TNHH MTV Seshin Việt Nam 2	3.751.000	0
- Công ty TNHH Seshin Việt Nam	7.478.999	0
- Công ty CP TM Hoàng Tiến Phát	6.380.000	0
- Công ty TNHH Xúc tiến ĐT và TM Quốc tế ITIP	7.987.790	0
- Cục Hải quan Thành phố Hải Phòng	67.641.709	0
- Công ty TNHH Vận tải Duyên hải Phú Thọ	8.086.876	0
- Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên hải	764.979.989	0
- CN Công ty TNHH MTV Dòng nước vàng tại HP	13.667.047	0
- Tập đoàn Wanhai lines	17.600.667	0
- CN Công ty TNHH Hubline VN tại Hải Phòng	29.525.708	0
- Công ty TNHH Giao nhận VT Cargonet VN	57.579.654	0
- Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	0	130.676.882
- Công ty TNHH vận tải Biên Phương Hoàng	0	8.718.353
Cộng	2.611.907.292	4.668.244.160
03. Trả trước cho người bán	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Nhà cung cấp dự án Lạch Huyện	110.000.000	110.000.000
- CN công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Thiên Long	3.365.520.995	1.418.020.916
- CN công ty CP chứng khoán Sài Gòn tại Hà nội	60.000.000	40.000.000
- Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng	0	100.000.000
- Khách hàng cá nhân (Mỹ phẩm)	239.978.053	0
- Công ty CP ứng dụng Công Nghệ Thiên Phú	0	564.835.000
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà nội	60.000.000	15.400.000
- Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương	0	30.000.000
- Công ty in Đường sắt	0	2.970.000
Cộng	3.835.499.048	2.281.225.916
04. Các khoản phải thu khác	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Công ty TNHH Shinwon Ebenezer Việt Nam	0	73.106.379
- Công ty Cp Bảo hiểm Bưu Điện HP	41.415.477	41.415.477
- Công ty Cp Bảo hiểm Quân đội HP	0	2.420.000
- Công ty CP phát triển Hàng Hải	0	12.226.500
- Công ty liên doanh đại lý vận tải Evergreen Việt nam	0	460.000
- Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	0	1.500.000.000
- Công ty TNHH SX&TM Duyên Hải	0	1.300.000.000
- Công ty CP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải Hà Nội	584.000.000	356.630.000
- Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	5.273.000.000	8.500.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

- Công ty TNHH Container Minh Thành	0	200.000.000	
- Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	798.835.000	0	
- Phải thu khác của cán bộ nhân viên	226.237.957	37.335.147	
Cộng	6.923.488.434	12.023.593.503	
05. Hàng tồn kho	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>	
- Hàng hoá	62.120.045	1.160.420.074	
Cộng	62.120.045	1.160.420.074	
06. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>	
- Thuế GTGT còn được khấu trừ	0	137.544.954	
Cộng	0	137.544.954	
07. Tài sản ngắn hạn khác	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>	
- Tạm ứng	4.618.635.049	1.480.681.043	
- Chi phí trả trước ngắn hạn	590.702.002	734.312.199	
Cộng	5.209.337.051	2.214.993.242	
08. Tình hình tăng, giảm TSCĐ hữu hình			
		<i>Đơn vị tính: VND</i>	
Khoản mục	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
I. Nguyên giá TSCĐ hữu hình			
Số dư đầu năm	13.847.373.207	85.376.279	13.932.749.486
- Mua trong năm		87.863.638	87.863.638
- Tặng khác			
- Giảm khác			
Số dư cuối năm	13.847.373.207	173.239.917	14.020.613.124
II. Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	1.473.461.684	38.686.313	1.512.147.997
- Khấu hao trong năm	1.423.775.841	24.082.578	1.447.858.419
Số dư cuối năm	2.897.237.525	62.768.891	2.960.006.416
III. Giá trị còn lại của TSCĐ HH			
- Tại ngày đầu năm	12.373.911.523	46.689.966	12.420.601.489
- Tại ngày cuối năm	10.950.135.682	110.471.026	11.060.606.708
09. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>	
- Chi phí sửa chữa	0	0	
Cộng	0	0	
10. Đầu tư vào Công ty con	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>	
- CT TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	14.503.099.339	14.503.099.339	

P I N C O F

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011*

- CT TNHH Sản xuất & Thương mại Duyên Hải	32.867.444.563	32.867.444.563
- CT TNHH Vận tải Duyên Hải	45.655.576.172	45.655.576.172
- CT TNHH MTV Vận tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	2.520.000.000	2.520.000.000
- Công ty TNHH Container Minh Thành	25.550.000.000	0
- Công ty TNHH Thời trang mỹ phẩm Duyên Hải	999.000.000	0
Cộng	122.095.120.074	95.546.120.074
11. Tài sản dài hạn khác	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
-Chi phí trả trước dài hạn	90.748.744	142.757.325
Cộng	90.748.744	142.757.325
12. Vay và nợ ngắn hạn	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
Vay ngắn hạn	707.410.645	648.421.974
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương	707.410.645	0
- Ngân hàng TMCP Hàng Hải - CN Hồng Bàng	0	648.421.974
- Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	0	0
- Các đối tượng khác	4.743.000.000	2.979.066.000
+ Phạm Thành Hiếu	0	1.000.000.000
+ Lưu Thị Khiên	257.000.000	257.000.000
+ Nguyễn Đức Hải	3.776.000.000	260.000.000
+ Đinh Ngọc Phương	500.000.000	500.000.000
+ Nguyễn Thị Kim Loan	100.000.000	100.000.000
+ Nguyễn Bích Thủy	0	340.000.000
+ Nguyễn Thị Bình	0	100.000.000
+ Nguyễn Thị Vân	0	100.000.000
+ Nguyễn Thị Kim Phương	110.000.000	0
+ Khúc Thị Thịnh	0	302.066.000
+ Lưu Thị Huế	0	20.000.000
Cộng	5.450.410.645	3.627.487.974
13. Phải trả người bán	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Công ty TNHH giao nhận vận tải hàng hoá ITL	0	7.979.653
- Công ty TNHH vận tải đường bộ Duyên Hải	50.200.000	264.247.182
- Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	734.096.491	112.703.361
- CN công ty CP đại lý Hàng Hải VN - ĐL Hàng hải HP	0	34.433.100
- CÔNG TY TNHH SITC VIỆT NAM	11.715.972	35.245.401
- CN Công ty TNHH Giao nhận Vận tải quốc tế - Trường Giang	19.940.550	0
- CN Công ty CP hàng hải Macs	7.572.960	0
- Công ty TNHH Heung A VN tại HP	2.926.375	0
- Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	34.490.000	0
- Công ty CP Văn hóa truyền thông Thăng Long	1.540.000	0
- Cty TNHH Giao nhận & Vận tải thương mại S.N.M	110.000	0
- Công ty TNHH TM & DV Vận tải Phú An	0	0
- Công ty CP Kiến trúc Nam Việt	0	84.846.000

18/01/2012 V. H. U. / 17

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

- Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ Hoàng Vũ	0	3.300.000
- Xí nghiệp tập thể 19-3	0	16.940.000
- Công ty TNHH Container Minh Thành	325.378.741	1.815.886.160
- Công ty TNHH vận tải Duyên Hải	1.425.953.739	1.011.706.970
Cộng	2.613.924.828	3.387.287.827
14. Người mua trả tiền trước	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Công ty TNHH vận tải Duyên Hải	775.000.000	695.000.000
- Shipco Transport Việt Nam LTD	22.386.353	
Cộng	797.386.353	695.000.000
15. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	53.322.150	142.596.443
- Thuế Thu nhập cá nhân	4.034.622	0
- Thuế GTGT đầu ra	482.471	0
- Thuế khác	2.559.084	15.333.977
Cộng	60.398.327	157.930.420
16. Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Thu hộ trả hộ	34.869.318	27.917.372
+ Công ty TNHH Vận tải đường bộ Duyên Hải	744.420	8.351.168
+ Công ty TNHH Sản xuất & TM Duyên Hải	22.612.031	7.856.393
+ Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	11.512.867	11.709.811
- Phải trả phải nộp khác	1.276.360.199	1.768.889.270
+ Công ty TNHH vận tải đường bộ Duyên Hải	14.471.262	28.045.600
+ Công ty TNHH vận tải Duyên Hải Phú Thọ	0	5.471.391
+ Công ty TNHH vận tải Duyên Hải	611.055.423	735.258.140
+ Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	2.668.200	0
+ Đặt cọc của Lái xe	129.611.958	79.904.398
+ Thuế TNCN 5% của Hoạt động đầu tư vốn	2.863.973	4.448.358
+ Công ty TNHH SX & TM Hòa Hưng	5.689.383	5.689.383
+ Bà Nguyễn Trà Giang	510.000.000	
+ Ông Nguyễn Đức Hải	0	910.072.000
- Doanh thu chưa thực hiện	455.431.171	442.637.294
+ Cục Hải Quan Thành phố Hải Phòng	295.849.206	374.439.972
+ Quỹ hoa hồng	92.705.092	0
+ Quỹ phát triển nguồn nhân lực	46.352.546	0
+ Hàng Mỹ phẩm	0	68.197.322
+ Phải trả phải nộp khác	20.524.327	0
Cộng	1.766.660.688	2.239.443.936
17. Vay và nợ dài hạn	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
- Ngân hàng Đầu tư và phát triển	1.909.000.000	2.646.000.000
Cộng	1.909.000.000	2.646.000.000

10/01/2012
 AF
 AN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011***18. Vốn chủ sở hữu****a. Bảng đối chiếu vốn chủ sở hữu**

Nội dung	Vốn đầu tư chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	100.795.330.000	2.727.192.000	15.683.013	11.019.409.508	114.557.614.521
- Tăng vốn trong năm trước					
- Lãi trong năm trước	0	0	0	13.398.036.045	13.398.036.045
- Tăng khác	0	0	99.591.622	0	99.591.622
- Giảm khác	0	0	0	(10.384.486.195)	(10.384.486.195)
Số dư đầu năm nay	100.795.330.000	2.727.192.000	115.274.635	14.032.959.358	117.670.755.993
- Tăng vốn trong năm nay	27.904.670.000	0	0	0	27.904.670.000
- Lãi trong năm nay	0	0	0	14.278.783.216	14.278.783.216
- Tăng khác	0	6.888.167.500	62.635.321	0	6.950.802.821
- Giảm khác	0	0		11.679.195.343	11.679.195.343
Số dư cuối năm nay	128.700.000.000	9.615.359.500	177.909.956	16.632.547.231	155.125.816.687

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011**

b. Chi tiết nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu	<i>Cuối năm</i>	<i>Đầu năm</i>
Vốn góp của Cổ đông sáng lập	71.579.280.000	70.473.360.000
Vốn góp của CBCNV	32.551.360.000	3.645.490.000
Vốn góp của Cổ đông ngoài	24.569.360.000	26.676.480.000
Cộng	128.700.000.000	100.795.330.000

c. Cổ phiếu	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.870.000	10.079.533
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	0	0
+ Cổ phiếu phổ thông	0	0
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	0
- Số lượng cổ phiếu được mua lại	0	0
+ Cổ phiếu phổ thông	0	0
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.870.000	9.090.000
+ Cổ phiếu phổ thông	12.870.000	9.090.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	0

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.

Đơn vị tính: VND

19. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	<i>Quý 4 Năm 2011</i>	<i>Quý 4 Năm 2010</i>
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	5.512.251.017	8.293.431.208
Cộng	5.512.251.017	8.293.431.208
20. Giá vốn hàng bán	<i>Quý 4 Năm 2011</i>	<i>Quý 4 Năm 2010</i>
- Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	4.696.542.960	6.298.068.839
Cộng	4.696.542.960	6.298.068.839
21. Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Quý 4 Năm 2011</i>	<i>Quý 4 Năm 2010</i>
- Lãi tiền gửi ngân hàng	6.016.284	30.079.638
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.344.293.368	3.343.735.686
- Chênh lệch tỷ giá	1.752.041	3.023.955
- Lãi cho vay	691.156.666	40.156.334
Cộng	4.043.218.359	3.416.995.613
22. Chi phí tài chính	<i>Quý 4 Năm 2011</i>	<i>Quý 4 Năm 2010</i>
- Chênh lệch tỷ giá	287.457	556.539
- Chi phí lãi vay	267.362.293	221.604.146
Cộng	267.649.750	222.160.685

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đinh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

23. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Quý 4 Năm 2011	Quý 4 Năm 2010
1 Tổng lợi nhuận kết toán trước thuế	4.013.111.570	3.914.121.458
2 Các khoản thu nhập không được tính vào thu nhập chịu thuế TNDN (*)	3.344.293.368	3.343.735.686
3 Các khoản chi phí không được giảm trừ vào thu nhập chịu thuế	0	0
4 Số thu nhập chịu thuế TNDN trong năm(4=1-2+3)	668.818.202	570.385.772
5 Thuế suất thuế TNDN (Giảm 30%)	25%	25%
6 Chi phí thuế TNDN hiện hành(6=4*5)	167.204.551	142.596.443
7 Số thuế được miễn giảm theo Nghị định 101/2011/NĐ-CP ngày 04/11/2011 và QĐ 21/2011/QĐ-TTg ngày 06/4/2011	113.882.400	0
8 Số thuế phải nộp thêm năm 2010 do xác định lại	0	0
9 Thuế TNDN phải nộp năm 2011(8=5-6+7)	53.322.150	142.596.4=3

(*) Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các Công ty con.

VII. CÁC THÔNG TIN KHÁC**1. Thông tin về các bên liên quan**

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, công ty phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan. Các nghiệp vụ chủ yếu như sau :

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Năm nay
- Giá vốn dịch vụ		
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con	7.007.400.487
Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Công ty con	1.810.707.991
Công ty TNHH Đường bộ Duyên Hải	Công ty con	1.439.082.762
Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con	6.872.997.023
Tổng cộng		17.130.188.263
- Doanh thu dịch vụ		
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con	872.727.276
Công ty TNHH Thời trang và Mỹ phẩm Duyên Hải	Công ty con	1.752.915.745
Công ty TNHH Đường bộ Duyên Hải	Công ty con	4.852.649.100
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công ty con	570.356.352
Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con	22.727.273
Tổng cộng		8.048.648.473
- Đầu tư vào Công ty con		
- Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải	Công ty con	14.503.099.339
- Công ty TNHH SX & TM Duyên Hải	Công ty con	32.867.444.563
- Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con	45.655.576.172
- Công ty TNHH Vận tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	Công ty con	2.520.000.000
- Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con	25.550.000.000
- Công ty TNHH Thời trang Mỹ phẩm Duyên Hải	Công ty con	999.000.000

Tại ngày 31/12/2011

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI

Địa chỉ: Số 189 đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng

*Báo cáo tài chính**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011*

Cộng		122.095.120.074
- Phải thu khách hàng		Tại ngày 31/12/2011
Công ty TNHH Thời trang và Mỹ phẩm Duyên Hải	Công ty con	764.979.989
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công ty con	8.086.876
Công ty TNHH Đường bộ Duyên Hải	Công ty con	450.990.494
- Các khoản phải thu khác		Tại ngày 31/12/2011
Công ty TNHH MTV Vận tải ĐPT Duyên Hải Hà Nội	Công ty con	584.000.000
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ	Công ty con	5.273.000.000
Công ty TNHH Thời trang và Mỹ phẩm Duyên Hải	Công ty con	798.835.000
Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con	15.720.000.000
- Phải trả người bán		Tại ngày 31/12/2011
Công ty TNHH Đường bộ Duyên Hải	Công ty con	50.200.000
Công ty TNHH SX và TM Duyên Hải	Công ty con	734.096.491
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con	1.425.953.739
Công ty TNHH Thời trang và Mỹ phẩm Duyên Hải	Công ty con	34.490.000
Công ty TNHH Container Minh Thành	Công ty con	325.378.741
- Các khoản phải trả khác		Tại ngày 31/12/2011
Công ty TNHH Vận Tải Duyên Hải	Công ty con	622.568.290
- Người mua trả tiền trước		Tại ngày 31/12/2011
Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải	Công ty con	775.000.000

2. Thông tin về hoạt động liên tục

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải khẳng định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong các năm tài chính tiếp theo.

Lập, ngày 19 tháng 02 năm 2012

Kế toán trưởng

NGUYỄN THỊ MAI HOA**Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

NGUYỄN ĐÌNH CHUNG